

Số: 289/2018/QĐST – HNGĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 401/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Chị Trương Thị O, sinh năm 1979
- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1978.

Cùng ĐKKHKT và cư trú tại: P301 số 99, tổ 13, phường N, quận C, thành phố H.

(Chị Trương Thị O và anh Nguyễn Văn D đăng ký kết hôn ngày 26/02/2007 tại ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh T).

Căn cứ vào Điều 146; Điều 212; Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về danh mục án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 23 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 23 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị O và anh Nguyễn Văn D.
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Trương Thị O và anh Nguyễn Văn D có 02 con chung tên là Nguyễn Tú A, sinh ngày 14/9/2007 và Nguyễn Hà A, sinh ngày 04/01/2014. Giao cả hai cháu Nguyễn Tú A và Nguyễn Hà H cho chị Trương Thị O trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn.

Anh Nguyễn Văn D cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000đ (năm triệu đồng)/con/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn D có quyền thăm nom gặp gỡ con chung không ai được ngăn cản.

Tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xét.

Vay nợ chung: Không có. Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Trương Thị O tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị O đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí tại biên lai thu tiền số 0006160 ngày 18/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSNDTPHN+ Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận C;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện H, tỉnh T.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Toàn Giang